

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**
Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày 16 / 5 / 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hợp.

Các hội thẩm nhân dân:

1- Ông Tống Minh Thông.

2- Ông Dương Văn Toàn.

-Th- ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 22/ 3/ 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018 /QĐXXST-HS ngày 10/4/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1960.

Trú tại: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Bán hàng; trình độ văn hóa 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H(đã chết); con bà: Phạm Thị N(đã chết); có chồng là: Thân Văn H, sinh năm 1956; có 03 con: Lớn sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1987.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10 tháng 6 năm 2012 bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị tạm giữ từ ngày 18/12/2017 đến ngày 25/12/2017. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Người làm chứng: Thân Văn T, sinh năm 1955. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 05 phút ngày 18/12/2017, tại quán bán hàng nước của Nguyễn Thị H ở vỉa hè Quốc lộ 37 thuộc thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Công an huyện V bắt quả tang H đang có hành vi ghi số lô, số đề cho nam thanh niên khi bị bắt khai tên là Nguyễn Văn H- sinh năm 1990 ở thôn T, xã V, huyện V, Bắc Giang

****Vật chứng thu giữ:***

- Thu giữ trong người Nguyễn Thị H 16.600.000 đồng,
- Thu giữ trên bàn bán nước của Nguyễn Thị H: 02 tờ cáp đề, 02 bút bi, 01 chiếc kéo và 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số

Ngày 19/12/2017, Cơ quan điều tra- Công an huyện V đã tiến hành trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh B giám định chữ viết, chữ số các tờ cáp thu được của H có phải cùng một người viết ra không.

Ngày 22/12/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B có bản Kết luận giám định số 1995/KL-PC54 , kết luận:

“Chữ viết, chữ số trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với chữ viết, chữ số của Nguyễn Thị H trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M6 là do cùng một người viết ra”.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận:

Lợi dụng việc Nhà nước tổ chức giải Xổ số kiến thiết Miền Bắc và thông báo kết quả xổ số hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng, ngày 18/12/2017 H bắt đầu ghi số lô, số đề và bị bắt quả tang. H khai ngày 17/12/2017 H đến nhà Thân Đức H- sinh 1982 ở cùng thôn đặt vấn đề chuyển cấp đề cho H và thỏa thuận H là người mang cấp đến nộp cho H và được H trích cho hưởng 13% tổng số tiền ghi được ở các dạng khách đánh đề, còn mỗi một điểm lô được hưởng 1.000 đồng.

Ngày 18/12/2017, H ghi được tổng số tiền trên cấp là: 18.383.000 đồng (trong đó ghi cho Nguyễn Văn H là 1.600.000 đồng, còn lại: 16.783.000 đồng ghi cho một số người H không nhớ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu). Chưa có kết quả mở thưởng và H chưa kịp nộp cấp đề cho H thì bị bắt giữ.

Các dạng chơi lô, đề mà bị cáo và các đối tượng đã thống nhất cụ thể như sau:

- Các giải đặc biệt, nhất to, hai cửa, bốn cửa: Người chơi đặt cược 02 số cuối của giải đặc biệt, giải nhất; đặt cược hai cửa đặc biệt và nhất to hoặc hai cửa nhì của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc. Nếu trúng thưởng thì người chơi được trả gấp 80 lần giá trị tiền đặt cược, nếu không trúng thì người chơi mất số tiền đã đặt cược.

- Giải ba càng: Người chơi đặt cược ba số cuối của giải đặc biệt và giải nhất, nếu trúng thưởng người chơi được trả gấp 400 lần số tiền đặt cược nếu không trúng thì mất số tiền đã đặt cược.

- Chơi lô: Người chơi đặt cược 02 số cuối của tất cả các giải xổ số, nếu trúng thưởng thì người chơi được trả 80.000 đồng/ 01 điểm (01 nháy) (mỗi điểm lô người chơi phải đặt cược 23.000 đồng, mỗi nháy tương ứng với số tiền đặt cược trùng với 02 số cuối của mỗi giải xổ số, nhưng được trúng tối đa ba nháy), nếu không trúng thì người chơi mất số tiền đã đặt cược.

- Lô xiên: Người chơi đặt cược từng cặp số ở tất cả các giải gồm 02 số(xiên 2), 03 số(xiên 3) và 04 số(xiên 4) (mỗi số gồm có 02 chữ số cuối của tất cả các giải xổ số). Nếu trúng thưởng, người chơi được trả theo tỷ lệ: (xiên 2) thưởng gấp 10 lần; (xiên 3) được thưởng gấp 40 lần giá trị tiền đặt cược.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSVY ngày 21/3/2018 của VKSND huyện V đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 – BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nh- cáo trạng của VKS đã truy tố. Bị các thấy đ- ợc tội lỗi của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất của vụ án và giữ nguyên quan điểm truy tố của bản cáo trạng. Đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248- BLHS năm 1999; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 - BLHS năm 2015 xử phạt Nguyễn Thị H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND xã H, huyện V giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 3 Điều 248 – BLHS năm 1999.

Phạt tiền bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000đồng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 – BLHS năm 2015; điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106- BLTTHS năm 2015.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 16.600.000đồng.

Truy thu số tiền 1.783.000đồng sung quỹ nhà nước.

Trả lại bị cáo 183.000đ nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 02 bút bi, 01 chiếc kéo và 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số cần được tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện V trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự tiến hành tố tụng vụ án theo đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc Bộ luật hình sự năm 1999 có hiệu lực thi hành và quy định về hình phạt nhẹ hơn so với Bộ luật hình sự năm 2015. Áp dụng có lợi cho bị cáo HĐXX căn cứ Điều 248 –BLHS năm 1999 để áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo ở tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã đ- ợc thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nh- vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng việc Nhà nước tổ chức giải xổ số kiến thiết Miền Bắc và thông báo kết quả mở thưởng hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng. Ngày 18/12/2017, Nguyễn Thị H đã có hành vi “đánh bạc” bằng hình thức ghi số lô, số đề cho Nguyễn Văn H và một số người chơi H không nhớ tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền trên cáp là: 18.383.000 đồng. Chưa có kết quả mở thưởng thì H bị bắt giữ. Bản cáo trạng số 20/CT-VKSVY ngày 21/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 248- BLHS năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng và gây mất trật tự trị an tại địa ph- ơng, đây cũng chính là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác và cũng là nguyên nhân dẫn đến tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình. Do đó, phải xét xử bị cáo bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự HĐXX xét thấy: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn , ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 – BLHS năm 2015. HĐXX xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp pháp luật. Do bị cáo có nhiều tình tiết

giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với Nguyễn Thị H, ngoài hình phạt chính ra cần áp dụng khoản 3 điều 248 - BLHS năm 1999 để phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nhất định sung quỹ nhà nước và đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Đối với Thân Đức H là người mà H khai đã nhận cấp đề. Cơ quan điều tra đấu tranh với H, đồng thời cho H và H đối chất, nhưng H không thừa nhận đã nhận cấp đề của H, ngoài ra cũng không có căn cứ nào khác thể hiện Thân Đức H có hành vi đánh bạc. Do vậy không đủ căn cứ kết luận Thân Đức H có hành vi đánh bạc là có căn cứ.

Đối với đối tượng tự khai là Nguyễn Văn H bị bắt quả tang ngày 18/12/2017 khi đang ghi số lô, số đề với Nguyễn Thị H. Sau khi dẫn giải về Công an huyện V để làm việc, khi làm việc xong lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tổ chức xác minh tại địa phương nhưng không xác định được đối tượng như H đã khai nên không có căn cứ xử lý.

Đối với một số đối tượng đến mua số lô, số đề bị cáo H khai không biết rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với những đối tượng này.

Đối với chồng và con của H đều không biết việc H ghi số lô, số đề và chuyển cấp đề cho ai. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 16.600.000đồng và số tiền bị cáo tự giao nộp 183.000đồng là tiền do thu lợi bất chính cần được tịch thu sung quỹ nhà nước. Ngoài ra đối với số tiền 1.600.000đồng do bị cáo thu lợi bất chính cần truy thu để sung quỹ nhà nước.

Đối với 02 bút bi, 01 chiếc kéo và 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số là phương tiện phạm tội cần được tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 248- BLHS năm 1999; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 – Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị H 4.000.000đồng (*Bốn triệu đồng*) để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47- BLHS năm 2015; điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106- BLTTHS năm 2015.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 16.783.000đồng(Mười sáu triệu bảy trăm tám mươi ba ngàn đồng).

Truy thu số tiền 1.600.000đồng(Một triệu sáu trăm ngàn đồng) để sung quỹ nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 02 bút bi, 01 chiếc kéo và 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện V).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 – BLTTHS năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Buộc Nguyễn Thị H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333, 334- BLTTHS năm 2015.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Việt Yên
- THADS huyện Việt Yên.
- Bị cáo, người CQLNVLQ.
- L- u

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Văn Hợp